

Bản án số: 83/2018/HSST

Ngày: 08 – 6 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Dân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2018/QĐXXST-HS ngày 25/5/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn Đ, sinh ngày 23/7/1998, tại: Gia Lai; nơi cư trú: Tổ dân phố 14, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T © và bà Hoàng Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2018. (Có mặt).

Bị hại: Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Số 41/5C, KP1, phường TN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Võ Thị Thu R, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Số 137/63 đường L, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 10/02/2018, Ngô Văn Đ đang ở khu vực gần Bến xe MĐ (thuộc quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh) thì gặp người người thanh niên quen biết ngoài

xã hội tên G (không rõ lai lịch). Tại đây, G rủ thì Đ đồng ý cùng nhau đi trộm cắp xe máy. G và Đ thỏa thuận nếu lấy được xe thì G cho Đ 1.500.000 đồng. Thực hiện ý định trên, G điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Cub (không rõ biển số) chở Đ đến trước nhà số 163/19 Dạ Nam, Phường 3, Quận 8 thì G chỉ cho Đ thấy 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Vision, biển số 59E1-813.31 của bà Ngô Thị N đang dựng trước nhà, xe không người trông coi và chìa khóa cắm sẵn trên xe. G kêu Đ vào lấy trộm xe, còn G đứng bên ngoài canh giới. Đ đi đến ngồi lên xe gạt chân chống lên, chưa kịp khởi động nổ máy thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ đưa về trụ sở Công an Phường 3, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1110i. Riêng G nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 09/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Trị giá 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Vision, biển số 59E1-813.31 là 28.800.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Ngô Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59E1-813.31 cho bà Ngô Thị N. Bà Nhị không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với người thanh niên tên G, do không xác định được lai lịch địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 92/CT – VKS ngày 26/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 15; các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành) và không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự (vì người bị hại không có yêu cầu) cũng như đề nghị xử lý vật chứng (trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã bị thu giữ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là bà Ngô Thị N; vào khoảng hơn 07 giờ, ngày 10/02/2018, tại trước nhà số 163/19 Dạ Nam, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản mà bị cáo Đ chiếm đoạt là 01 (một) chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Vision, biển số 59E1-813.31; qua định giá có trị giá là 28.800.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Ngô Văn Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn Đ đã thực hiện thuộc trường hợp phạm tội chưa Đ theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên khi quyết định hình phạt căn cứ vào Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: i, s của Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Ngô Văn Đ là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ; nhưng vắng mặt; xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; là phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1110i, số Imei: 354537/01/814209/4 (đã bị bung bàn phím), là tài sản hợp pháp của bị cáo Đ và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người thanh niên tên G, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điều 15, Khoản 3 Điều 57, các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Đ 07 (Bảy) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 10/02/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Đ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1110i, số Imei: 354537/01/814209/4 (đã bị bung bàn phím).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 94/PNK, ngày 13/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Văn Đ phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng Đ hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú